

Số: /QĐ-TDTTVN

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

CỤC TRƯỞNG CỤC THỂ DỤC THỂ THAO VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-BVHTTDL ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thể dục thể thao Việt Nam;

Căn cứ Kết luận số 70-KL/TW ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới;

Căn cứ Quyết định số 991/QĐ-TTg ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa và thể thao thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 1189/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 675/QĐ-BVHTTDL ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

Điều 2. Thủ trưởng các Phòng, đơn vị thuộc Cục Thể dục thể thao Việt Nam và các đơn vị có liên quan chủ động triển khai thực hiện bảo đảm tiến độ, hiệu quả, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng về kết quả thực hiện. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo tiến độ thời gian quy định tại Quyết định số 675/QĐ-BVHTTDL ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các Phòng, đơn vị thuộc Cục Thể dục thể thao Việt Nam và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thủ trưởng Hoàng Đạo Cương (để báo cáo);
- Lãnh đạo Cục TDTTVN;
- Các Phòng, đơn vị thuộc Cục TDTTVN;
- Ủy ban Olympic VN; Ủy ban Paralympic VN; các Hội thể thao quốc gia;
- Sở VHTTDL, VHTT các tỉnh/thành;
- Lưu: VT, CTDDTTVN, NKH.150.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Danh Hoàng Việt

**KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN THỂ DỤC, THỂ THAO
VIỆT NAM ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-TDTTVN ngày tháng năm 2025
của Cục trưởng Cục Thể dục thể thao Việt Nam)

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì/đầu mỗi phối hợp	Đơn vị phối hợp	Dự kiến sản phẩm đạt được	Thời gian hoàn thành
I. Tuyên truyền và tổ chức triển khai Chiến lược					
1	Tổ chức Hội nghị triển khai Chiến lược phát triển TDTT Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Văn phòng	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hội nghị triển khai Chiến lược	Tháng 11/2024
2	Xây dựng, trình ban hành Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển TDTT Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Văn phòng	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quý I/2025
3	Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện Chiến lược phát triển TDTT Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Các Phòng, đơn vị thuộc Cục TDTT Việt Nam	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hội nghị hoặc báo cáo sơ kết, tổng kết theo từng giai đoạn	2030-2045
4	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tác dụng của thể dục, thể thao trong xây dựng con người	Trung tâm Thông tin - Truyền thông thể dục thể thao	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Ấn phẩm, tài liệu chuyên đề, tin bài, trang web,	Hằng năm

	Việt Nam phát triển toàn diện và đổi mới với sự phát triển bền vững của đất nước; đa dạng hóa các hình thức truyền thông; chú trọng xây dựng các gương điển hình.			video clip, các sản phẩm truyền thông số như trailer, đồ họa thông minh, infographic...	
II. Hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật về TDTT					
1	Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Luật Thể dục, thể thao	Văn phòng	Các phòng, đơn vị thuộc Cục TDTTVN và các đơn vị liên quan	Báo cáo tổng kết	Năm 2025
2	Xây dựng Dự án Luật Thể dục, thể thao (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn chi tiết thực hiện Luật Thể dục, thể thao (sửa đổi).	Văn phòng	Các phòng, đơn vị thuộc Cục TDTTVN và các đơn vị liên quan	Dự án Luật sửa đổi, bổ sung Luật TDTT	Theo chương trình xây dựng Luật và Pháp lệnh của Quốc hội giai đoạn 2026-2030
3	Thay thế Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn và thi đấu.	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng, đơn vị thuộc Cục TDTTVN và các đơn vị liên quan	Nghị định của Chính phủ	Năm 2025

4	Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực TDTT	Phòng Thể thao thành tích cao, Phòng TDTT cho mọi người và các Phòng, đơn vị liên quan thuộc Cục TDTTVN	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thông tư, Quyết định	Năm 2030 cơ bản hoàn thiện; tiếp tục bổ sung sau năm 2030
5	Tham mưu, đề xuất các cơ chế của nhà nước về giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực thể dục, thể thao	Phòng Kế hoạch, Tài chính và các Phòng, đơn vị thuộc Cục TDTTVN	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản tham mưu, đề xuất	Hàng năm
6	Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 06/2021/TT-BVHTTDL ngày 22/7/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định tiêu chuẩn phong cấp vận động viên thể thao thành tích cao.	Phòng Thể thao thành tích cao	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thông tư	Năm 2025
7	Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 18/2011/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2011 của Bộ VHTTDL quy định mẫu về tổ chức và hoạt động của câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở	Phòng TDTT cho mọi người	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thông tư	Năm 2025
8	Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2021/TT-BVHTTDL ngày 03/02/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định một số biện	Phòng Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thông tư	Năm 2025

	pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thể dục, thể thao đối với hội thể thao quốc gia.				
9	Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 05/2021/TT-BVHTTDL ngày 25/6/2021 của Bộ VHTTDL quy định tiêu chuẩn, định mức trang thiết bị tập huấn, thi đấu thể thao cho vận động viên, huấn luyện viên đội tuyển quốc gia vào nội dung công tác năm 2025.	Phòng Kế hoạch, Tài chính	Phòng Thể thao thành tích cao, Phòng Thể dục thể thao cho mọi người, các Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia và các đơn vị liên quan	Thông tư	Năm 2025
10	Rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về TDTT	Văn phòng và các Phòng, đơn vị thuộc Cục TDTTVN	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các Văn bản quy phạm pháp luật được cấp có thẩm quyền ban hành	Kế hoạch hàng năm

III. Phát triển thể dục thể thao cho mọi người

III.1.	Phát triển TDTT quần chúng				
1	Xây dựng, triển khai Kế hoạch sơ kết và tổng kết “Cuộc vận động toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2021-2030.	Phòng TDTT cho mọi người	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch, báo cáo	Năm 2025 và năm 2030
2	Hoàn thiện, nâng cấp mạng lưới thiết chế thể thao cơ sở; phát triển mạnh số	Phòng TDTT cho mọi người làm đầu	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các thiết chế, câu lạc bộ TDTT cơ sở, điểm tập	Hàng năm

	lượng các câu lạc bộ thể thao, các điểm tập luyện thể TDTT công cộng.	môi phối hợp với các địa phương		luyện TDTT công cộng	
3	Tổ chức các mạng lưới hướng dẫn viên thể thao cơ sở làm nòng cốt cho phát triển phong trào TDTT ở cơ sở.	Phòng TDTT cho mọi người làm đầu mối phối hợp với các địa phương	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Số lượng hướng dẫn viên được đào tạo, cấp chứng chỉ	Hằng năm
4	Tổ chức triển khai các chương trình phối hợp phát triển TDTT giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch với các Bộ, ngành, đoàn thể nhằm phát triển TDTT trong từng đối tượng.	Phòng TDTT cho mọi người	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Chương trình phối hợp	Hằng năm
5	Hướng dẫn các địa phương bảo tồn, phát triển các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian, thể thao giải trí, thể thao mạo hiểm và các môn thể thao mới.	Phòng TDTT cho mọi người	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản hướng dẫn, sách, tài liệu chuyên đề	Hằng năm
6	Xây dựng tiêu chí đánh giá thể lực, thể chất con người Việt Nam; định kỳ tổ chức điều tra, đánh giá tình trạng thể chất của Nhân dân.	Phòng TDTT cho mọi người, VP Ban Điều phối Đề án 641	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định	Năm 2026
7	Xây dựng, phổ biến, số hóa các tài liệu đề tuyên truyền, hướng dẫn tập luyện TDTT đúng cách, phù hợp lứa tuổi, giới tính, vùng miền, đặc điểm	Phòng TDTT cho mọi người chủ trì, hướng dẫn các Sở VHTTDL, VHTT các tỉnh/thành	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trang web, video clip, tài liệu, ấn phẩm chuyên đề, truyền thông đa phương tiện	Hằng năm

	ngành nghề và điều kiện thực tiễn của Nhân dân.				
8	Tổ chức Chương trình bơi an toàn, phòng chống đuối nước trẻ em, ngày Chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân; Đại hội Thể dục thể thao các cấp, các hoạt động thể dục thể thao quần chúng ở trung ương và địa phương.	Phòng TDTT cho mọi người	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các sự kiện thể thao	Hằng năm
9	Tiếp tục triển khai Đề án tổng thể phát triển thể lực và tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011- 2030 (các nhiệm vụ thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).	Văn phòng Ban Điều phối Đề án 641	Sở VHTTDL, Sở VHTT các tỉnh/thành và các đơn vị liên quan	Chương trình, kế hoạch	Năm 2025-2030
10	Tổ chức các hoạt động TDTT cho người khuyết tật; đào tạo vận động viên thể thao người khuyết tật tham dự các Đại hội thể thao người khuyết tật (Paralympic, ASIAN Para Games, ASEAN Para Games....) và giải thi đấu thể thao quốc tế.	Phòng TDTT cho mọi người	Ủy ban Paralympic Việt Nam và các đơn vị liên quan	Các sự kiện thể thao cho người khuyết tật	Hằng năm
III.2. <i>Phát triển giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học</i>					
1	Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục thể chất và hoạt	Phòng TDTT cho mọi người làm đầu mối phối hợp các cơ quan liên quan	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Chương trình, kế hoạch, văn bản, đề án theo Kế hoạch của Bộ	Thời gian cụ thể theo Kế hoạch của Bộ

	động thể thao trường học theo Quyết định số 1189/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ (Nội dung cụ thể theo Kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo).	thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo		Giáo dục và Đào tạo	Giáo dục và Đào tạo
2	Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan của Bộ Giáo dục và Đào tạo phát triển các câu lạc bộ thể thao trong trường học; tăng cường đào tạo năng khiếu thể thao trong nhà trường.	Phòng TDTT cho mọi người làm đầu mối phối hợp các cơ quan liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Chương trình phối hợp	Hằng năm
III.3. Phát triển TDTT trong lực lượng vũ trang					
1	Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển TDTT trong lực lượng vũ trang theo Quyết định số 1189/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ (Nội dung cụ thể theo Kế hoạch của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an).	Phòng TDTT cho mọi người làm đầu mối phối hợp với các cơ quan liên quan thuộc Bộ Quốc phòng và Bộ Công an	Phòng Thể thao thành tích cao và các đơn vị liên quan	Chương trình, kế hoạch, văn bản, đề án theo Kế hoạch của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an	Thời gian cụ thể theo Kế hoạch của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an
IV. Phát triển thể thao thành tích cao, thể thao chuyên nghiệp					

1	Xây dựng, trình phê duyệt Chương trình phát triển các môn thể thao trọng điểm chuẩn bị tham dự các kỳ Olympic, ASIAD giai đoạn 2026 - 2046.	Phòng Thể thao thành tích cao	Các Hội thể thao quốc gia và các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định của Thủ tướng phê duyệt Chương trình	Năm 2025
2	Xây dựng Đề án phát triển Điền kinh Việt Nam giai đoạn 2030-2045.	Phòng Thể thao thành tích cao, Liên đoàn Điền kinh Việt Nam	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt Đề án	Năm 2025
3	Xây dựng Đề án phát triển Bóng đá Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045	Phòng Thể thao thành tích cao, Liên đoàn Bóng đá Việt Nam	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Đề án	Năm 2025
4	Xây dựng, triển khai Kế hoạch chuẩn bị lực lượng vận động viên tham dự các kỳ Đại hội thể thao quốc tế (Olympic, ASIAD, SEA Games) và các Đại hội thể thao quốc tế khác theo kế hoạch.	Phòng Thể thao thành tích cao chủ trì, phối hợp với các Hội thể thao quốc gia	Ủy ban Olympic Việt Nam, các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch triển khai; kết quả tổng 3 các kỳ SEA Games; tổng 20 các kỳ ASIAD; có huy chương các kỳ Olympic	Theo chu kỳ Đại hội
5	Tiếp tục triển khai Đề án tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng tài năng thể thao và nhân lực thể thao đến năm 2035.	Phòng Thể thao thành tích cao	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các chương trình, kế hoạch	Năm 2025-2035

6	Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành Đề án Tổ chức Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026 và các Đại hội tiếp theo.	Phòng Thể thao thành tích cao	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt Đề án	Năm 2025-2045
7	Xây dựng Đề án hoàn thiện, nâng cao chất lượng hệ thống thi đấu thể thao thành tích cao, thể thao chuyên nghiệp.	Phòng Thể thao thành tích cao	Các Hội thể thao quốc gia và các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định	Năm 2026
8	Bổ sung, điều chỉnh quy định về phân nhóm môn thể thao phù hợp với từng giai đoạn.	Phòng Thể thao thành tích cao	Các Hội thể thao quốc gia	Quyết định	Hằng năm
9	Đổi mới sáng tạo trong công tác huấn luyện vận động viên, ứng dụng các công nghệ mới (AI, VR, IoT, Big Data, VAR...) tại các cơ sở đào tạo VĐV trọng điểm.	Phòng Thể thao thành tích cao, Trung tâm Đào tạo VĐV cấp cao quốc gia; Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia; Trung tâm Huấn luyện VĐV trẻ quốc gia, Trung tâm Thông tin - Truyền thông TDTT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Đề án, chương trình, kế hoạch, dự án	Hằng năm

10	Tổ chức các lớp đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ huấn luyện viên thể thao, chuyên gia, trọng tài thể thao.	Phòng Thể thao thành tích cao	Các Hội thể thao quốc gia và các cơ quan, đơn vị liên quan	Lớp tập huấn; HLV, chuyên gia, trọng tài	Hằng năm
11	Hình thành các cơ sở đào tạo, huấn luyện chuyên sâu theo nhóm môn.	Phòng Thể thao thành tích cao, Trung tâm Đào tạo VĐV cấp cao quốc gia; Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia; Trung tâm Huấn luyện VĐV trẻ quốc gia	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cơ sở đào tạo, huấn luyện	Năm 2024-2045
12	Xây dựng và ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn, quy trình, phương thức trong tuyển chọn, đào tạo vận động viên.	Phòng Thể thao thành tích cao	Các Hội thể thao quốc gia và các cơ quan, đơn vị liên quan	Tiêu chí, tiêu chuẩn, quy trình, phương thức trong tuyển chọn, đào tạo vận động viên	Năm 2026
13	Đổi mới, hoàn thiện các tiêu chí, tiêu chuẩn, quy trình, phương thức trong tuyển chọn, đào tạo vận động viên.	Phòng Thể thao thành tích cao	Các Hội thể thao quốc gia và các cơ quan, đơn vị liên quan	Tiêu chí, tiêu chuẩn, quy trình, phương thức trong tuyển chọn, đào tạo vận động viên	Hằng năm

14	Thẩm định trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Quy chế thể thao chuyên nghiệp, cho phép tổ chức giải thể thao chuyên nghiệp đối với những môn thể thao đủ điều kiện.	Phòng Thể thao thành tích cao	Các Hội thể thao quốc gia và các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt Quy chế	Hằng năm
15	Khuyến khích, hỗ trợ hình thành cơ sở đào tạo vận động viên hoạt động dưới hình thức doanh nghiệp.	Phòng Kế hoạch, Tài chính làm đầu mối	Các Hội thể thao quốc gia và các cơ quan, đơn vị liên quan	Số lượng doanh nghiệp đào tạo vận động viên được thành lập; hoặc chính sách được tham mưu, đề xuất ban hành	Hằng năm
16	Chuyển giao dần các hoạt động điều hành chuyên môn cho các Hội thể thao quốc gia đối với các môn thể thao phù hợp.	Phòng Thể thao thành tích cao, Phòng TDTT cho mọi người	Các Hội thể thao quốc gia và các cơ quan, đơn vị liên quan	Chương trình phối hợp/Hợp đồng giao nhiệm vụ, đặt hàng	Hằng năm
17	Triển khai các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, văn hóa ứng xử, hướng nghiệp cho vận động viên, huấn luyện viên, trọng tài thể thao.	Phòng Thể thao thành tích cao, Trung tâm Đào tạo VĐV cấp cao quốc gia; Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia; Trung	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Lớp đào tạo, bồi dưỡng, hội thảo, diễn đàn thể thao	Hằng năm

		tâm Huấn luyện VĐV trẻ quốc gia			
18	Nghiên cứu, đề xuất chính sách đặc thù cho vận động viên nữ.	Phòng Tổ chức cán bộ, Phòng Thể thao thành tích cao	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nghị định, Nghị quyết	Năm 2028
19	Phối hợp với các Hội thể thao quốc gia, các địa phương và các cơ quan liên quan huy động nguồn lực xã hội đầu tư cho công tác tập huấn, thi đấu, khen thưởng cho các vận động viên thể thao thành tích cao.	Phòng Thể thao thành tích cao, Ủy ban Olympic Việt Nam	Các Hội thể thao quốc gia	Đầu tư xây dựng, vận hành các cơ sở TDTT; tài trợ, hỗ trợ kinh phí tập huấn, thi đấu, khen thưởng VĐV	Hằng năm

V. Hội nhập, hợp tác quốc tế về TDTT

1	Ký kết, triển khai các chương trình hợp tác quốc tế về TDTT với các quốc gia (trong công tác huấn luyện, đào tạo, nghiên cứu khoa học, doping, y học thể thao, chuyển giao công nghệ, trao đổi chuyên gia, đào tạo cán bộ, vận động viên, huấn luyện viên).	Văn phòng	Ủy ban Olympic Việt Nam; Ủy ban Paralympic Việt Nam; Các Hội thể thao quốc gia; các cơ quan, đơn vị liên quan	Các chương trình hợp tác	Hằng năm
2	Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực thể thao đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, phát triển đội ngũ nhân lực có khả năng làm việc chuyên nghiệp trong môi trường quốc tế.	Phòng Tổ chức cán bộ làm đầu mối phối hợp	Ủy ban Olympic Việt Nam, Ủy ban Paralympic Việt Nam, Các Hội thể thao quốc gia	Kế hoạch tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng; tổ chức các lớp đào	Hằng năm

			gia, các cơ quan, đơn vị thuộc Cục TDTT	tạo; Báo cáo đánh giá thực trạng nguồn nhân lực ngành	
3	Phối hợp với các cơ quan chức năng đề cử, giới thiệu nhân sự tham gia các tổ chức thể thao quốc tế.	Ủy ban Olympic Việt Nam, Ủy ban Paralympic Việt Nam, Các Hội thao quốc gia	Văn phòng; Phòng TCCB; các đơn vị liên quan	Số lượng nhân sự tham gia các tổ chức thể thao quốc tế	Hằng năm
4	Tìm kiếm, kết nối, thu hút tài năng thể thao ở nước ngoài tham gia thi đấu cho các đội tuyển, đoàn thể thao quốc gia.	Phòng Thể thao thành tích cao, các Hội thể thao quốc gia	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Số lượng vận động viên Việt kiều	Hằng năm
5	Đăng cai tổ chức các sự kiện thể thao quốc tế và liên kết với các quốc gia khác trong khu vực Đông Nam Á để đăng cai tổ chức các sự kiện thể thao quốc tế quy mô lớn.	Phòng Thể thao thành tích cao, Ủy ban Olympic Việt Nam, Ủy ban Paralympic Việt Nam, Các Hội thể thao quốc gia	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Đề án, kế hoạch đăng cai được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Hằng năm
6	Xây dựng Đề án đăng cai tổ chức ASIAD tại Việt Nam (năm 2038 hoặc 2042).	Phòng Thể thao thành tích cao	Ủy ban Olympic Việt Nam, Các Hội thể thao quốc gia, các cơ quan, đơn vị liên quan	Đề án	Năm 2028

7	Giới thiệu, quảng bá phát triển các môn thể thao dân tộc, truyền thống của Việt Nam (Vovinam, Võ thuật cổ truyền, Đá cầu...).	Phòng Thể thao thành tích cao, phòng TDTT cho mọi người, Liên đoàn Vovinam Việt Nam, Liên đoàn Võ Cổ truyền Việt Nam và Liên đoàn Đá cầu Việt Nam	Ủy ban Olympic Việt Nam và các cơ quan, đơn vị liên quan	Chương trình, kế hoạch	Năm 2024-2045
VI. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, y học, phòng, chống Doping trong thể thao					
1	Đầu tư trang thiết bị, hiện đại hóa, nâng cao tiềm lực khoa học công nghệ của các cơ sở nghiên cứu, đào tạo về TDTT do Bộ quản lý.	Trung tâm Đào tạo VĐV cấp cao quốc gia; Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia; Trung tâm Huấn luyện VĐV trẻ quốc gia	Phòng Kế hoạch, Tài chính và các đơn vị liên quan	Dự án, kế hoạch	Hằng năm
2	Trang bị phòng tập thể lực, phòng huấn luyện công nghệ cao tại các Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia, các cơ sở huấn luyện trọng điểm.	Trung tâm Đào tạo VĐV cấp cao quốc gia; Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia; Trung tâm Huấn luyện VĐV trẻ quốc gia	Phòng Kế hoạch, Tài chính, Phòng Thể thao thành tích và các đơn vị liên quan	Phòng tập, thiết bị, chuyên gia, nhân lực vận hành	Hằng năm

3	Triển khai ứng dụng công nghệ mới tiên tiến trong tuyển chọn, đào tạo vận động viên, tổ chức thi đấu thể thao thành tích cao, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phòng ngừa, chữa trị và phục hồi sau chấn thương đối với vận động viên.	Phòng Thể thao thành tích cao, Trung tâm Đào tạo VĐV cấp cao quốc gia; Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia; Trung tâm Huấn luyện VĐV trẻ quốc gia	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các đề tài nghiên cứu, dự án, kế hoạch	Hằng năm
4	Xây dựng, triển khai các đề án, chương trình liên kết, khai thác tiềm lực khoa học công nghệ, y học thể thao trong phát triển thể thao	Trung tâm Đào tạo VĐV cấp cao quốc gia; Trung tâm HLVĐV trẻ quốc gia; Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia, Bệnh viện Thể thao Việt Nam	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Đề án, chương trình, kế hoạch	Hằng năm
5	Tổ chức giáo dục, truyền thông và triển khai công tác phòng, chống doping trong hoạt động thể dục thể thao.	Trung tâm phòng chống doping Việt Nam	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch tuyên truyền, tổ chức lớp tập huấn, lấy mẫu kiểm tra doping	Hằng năm
6	Tổ chức khám bệnh, chữa bệnh, chữa trị chấn thương, phục hồi chức năng cho VĐV, HLV, cán bộ, công chức, viên chức ngành VHTTDL và Nhân	Bệnh viện Thể thao Việt Nam	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Đề tài, Kế hoạch, báo cáo	Hằng năm

	dân; nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, y học hiện đại kết hợp với y học cổ truyền và các phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc trong khám, chữa bệnh.				
7	Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành Đề án chuyển đổi số trong lĩnh vực TDTT.	Trung tâm Thông tin - Truyền thông TDTT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Đề án	Năm 2025
8	Xây dựng, khai thác cơ sở dữ liệu về vận động viên, huấn luyện viên, trọng tài, cán bộ chuyên môn, kết quả, thành tích thi đấu thể thao, CSDL về văn bản, CSDL về kiến thức, phương pháp tập luyện.	Trung tâm Thông tin - Truyền thông TDTT	Phòng Thể thao thành tích cao, Phòng TDTT cho mọi người, Trung tâm Đào tạo VĐV cấp cao quốc gia, Trung tâm Huấn luyện VĐV trẻ quốc gia; Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành	Hằng năm
9	Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin; xây dựng, vận hành các hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng phục vụ công tác quản lý điều hành và hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực thể dục, thể thao.	Trung tâm Thông tin - Truyền thông TDTT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Dự án, kế hoạch	Hằng năm

VII. Tăng cường nguồn lực và cơ sở vật chất kỹ thuật thể thao

1	Xây dựng Trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia Sa Pa (Lào Cai), Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia tại Lâm Đồng, Trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia tại Phú Thọ (Vĩnh Phúc cũ), Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia tại thành phố Cần Thơ (khu 4,3 ha) giai đoạn 2, Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia thành phố Hồ Chí Minh tại Lâm Đồng (Bình Thuận cũ) giai đoạn 2 theo Quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa, thể thao thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Trung tâm Đào tạo VĐV cấp cao quốc gia, Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia; Phòng Kế hoạch, Tài chính làm đầu mối phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Dự án	Năm 2021-2030
2	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Đà Nẵng (nay là Trung tâm Đào tạo VĐV cấp cao quốc gia, Trung tâm Huấn luyện vận động viên trẻ quốc gia và Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia) theo Quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa, thể thao thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Trung tâm Đào tạo VĐV cấp cao quốc gia, Trung tâm HLV VĐV trẻ quốc gia; Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia, Phòng Kế hoạch, Tài chính làm đầu mối phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Dự án	Năm 2021-2030

3	Chống lún sụt khán đài C, D sân vận động trung tâm Khu Liên hợp thể thao quốc gia và nâng cấp, sửa chữa, thay thế cơ sở vật chất, thiết bị và các hạng mục công trình tại sân vận động - Khu Liên hợp thể thao quốc gia (Mỹ Đình) theo Quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa, thể thao thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Khu Liên hợp thể thao quốc gia; Phòng Kế hoạch, Tài chính làm đầu mối phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Dự án	Năm 2021-2030
4	Xây dựng Nhà thi đấu đa năng tại Khu Liên hợp thể thao quốc gia (Mỹ Đình) theo Quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa, thể thao thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Khu Liên hợp thể thao quốc gia; Phòng Kế hoạch, Tài chính làm đầu mối phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Dự án	Năm 2021-2030
5	Xây dựng Trung tâm cơ sở dữ liệu TDTT quốc gia theo Quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa, thể thao thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Trung tâm Thông tin – Truyền thông TDTT; Phòng Kế hoạch, Tài chính làm đầu mối phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Dự án	Năm 2021-2030
6	Đầu tư nâng cấp Bệnh viện Thể thao Việt Nam, Trung tâm phòng, chống doping Việt Nam theo Quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa, thể thao	Bệnh viện Thể thao Việt Nam; Trung tâm phòng, chống Doping Việt Nam,	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Dự án	Năm 2021-2030

	thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Phòng Kế hoạch, Tài chính làm đầu mối phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ			
7	Đầu tư cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất của Cục TDTT Việt Nam theo Quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa, thể thao thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Văn phòng, Phòng Kế hoạch, Tài chính làm đầu mối phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Dự án	Năm 2021-2030
8	Đầu tư xây dựng mới cơ sở vật chất của các đơn vị sự nghiệp, Ủy ban Olympic và các Hội thể thao quốc gia tại khu vực Khu Liên hợp thể thao quốc gia (Mỹ Đình) theo Quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa, thể thao thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Ủy ban Olympic Việt Nam, các Hội thể thao quốc gia, Khu Liên hợp thể thao quốc gia Phòng Kế hoạch, Tài chính làm đầu mối phối hợp các đơn vị thuộc Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Dự án	Năm 2021-2030
9	Đầu tư Khu Liên hợp thể thao quốc gia (Mỹ Đình) đạt tầm cỡ châu Á, đáp ứng yêu cầu tổ chức Đại hội thể thao châu Á theo Quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa, thể thao thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Khu Liên hợp thể thao quốc gia, Phòng Kế hoạch, Tài chính làm đầu mối phối hợp các đơn vị thuộc Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Dự án	Năm 2031-2045

10	Xây dựng Trung tâm huấn luyện quốc gia trọng điểm thuộc Khu Liên hợp thể thao quốc gia (Mỹ Đình) theo Quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa, thể thao thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Khu Liên hợp thể thao quốc gia, Phòng Kế hoạch, Tài chính làm đầu mối phối hợp các đơn vị thuộc Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Dự án	Năm 2031-2045
11	Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực; mở rộng, phát triển các lĩnh vực đào tạo về quản lý, huấn luyện, khoa học công nghệ, y học thể dục, thể thao, kinh tế thể thao và các lĩnh vực mới, đáp ứng nhu cầu thực tiễn.	Phòng Tổ chức cán bộ làm đầu mối phối hợp với các Trường Đại học TDTT	Các cơ quan đơn vị liên quan	Giáo trình, giáo án	Hàng năm
12	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, bố trí nhân lực TDTT cho cơ sở, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo.	Phòng TDTT cho mọi người làm đầu phối hợp với Sở VHTTDL, Sở VHTT các tỉnh/thành	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tổ chức lớp tập huấn, đào tạo	Hàng năm
13	Phối hợp với Bộ Nội vụ hoàn thiện bộ máy quản lý về TDTT theo chủ trương, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền và quy định của pháp luật.	Phòng Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tổ chức bộ máy	Hàng năm
14	Xúc tiến việc thành lập mới các Hội thể thao cấp quốc gia đối với các môn chưa thành lập Liên đoàn.	Phòng Tổ chức cán bộ, Phòng Thể thao thành tích cao,	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Số lượng các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề	Hàng năm

		Phòng TDTT cho mọi người		nghiệp về TDTT được thành lập	
VIII. Phát triển kinh tế thể thao					
1	Xây dựng, trình phê duyệt Đề án phát triển kinh tế thể thao đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Cục TDTTVN (Ban soạn thảo)	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Đề án	Năm 2026
2	Phối hợp rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật nhằm tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi thúc đẩy đầu tư, sáng tạo, sản xuất, phân phối các sản phẩm, dịch vụ TDTT.	Phòng Kế hoạch, Tài chính làm đầu mối phối hợp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản tham mưu đề xuất	Năm 2024-2045
3	Rà soát, đề xuất bổ sung các mã ngành kinh tế liên quan tới hoạt động TDTT.	Phòng Kế hoạch, Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Số mã ngành kinh tế liên quan đến hoạt động TDTT được đề xuất ban hành (Thủ tướng chính phủ ban hành Quyết định ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam)	Năm 2024-2030

4	Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực TDTT	Văn phòng làm đầu mối phối hợp với Phòng Kế hoạch, Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các nội dung cắt giảm, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh	Hằng năm
5	Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các điều kiện đầu tư và cải thiện các chính sách khuyến khích đầu tư trong lĩnh vực TDTT	Phòng Kế hoạch, Tài chính làm đầu mối phối hợp với Vụ Kế hoạch, Tài chính thuộc Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Điều kiện đầu tư, chính sách khuyến khích đầu tư	Hằng năm
6	Rà soát, hoàn thiện các quy định về bản quyền, sở hữu trí tuệ, đăng ký cấp phép, hành nghề, chuyển nhượng trong lĩnh vực TDTT.	Văn phòng làm đầu mối phối hợp	Các Hội thể thao quốc gia và các cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Năm 2030
7	Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế thể thao; mở rộng quy mô đào tạo về kinh tế thể thao tại các trường đại học thể dục, thể thao và các cơ sở đào tạo khác.	Phòng Tổ chức cán bộ làm đầu mối phối hợp với Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam, các Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Đào tạo Tiến sỹ, Thạc sỹ, cử nhân kinh tế thể thao	Hằng năm